

Bản án số: 26/2022/HS-ST
Ngày: 13 - 01 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ G - TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Thị Thùy Linh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Tiến

Bà Chung Kim Sang

- Thư ký phiên tòa: **Bà Danh Thị Sà Ron** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Ông Lê Hoàng Vẹn** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/HSST-QĐ ngày 28/12/2021, đối với bị cáo:

Quách Hoàng A (tên gọi khác Quách Q1); Sinh năm 1981. Tại G, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 609 đường Q, khu phố 2, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quách Văn P (đã chết) và bà Trần Thị N; Chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1987; Vợ: Nguyễn Thị H3 N1; Con: Có 01 người, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Ngày 25/01/2000, bị Tòa án nhân dân thị xã G xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”, ngày 23/12/2000 chấp hành xong hình phạt; Ngày 25/3/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, ngày 31/10/2006 chấp hành xong hình phạt; Ngày 30/5/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố G xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, ngày 30/8/2011 chấp hành xong hình phạt; Ngày 30/10/2012, bị Tòa án nhân dân

thành phố G xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 10/6/2015 chấp hành xong hình phạt; các tiền án bị cáo đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/11/2019 đến ngày 06/12/2019 được tại ngoại (Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú); đến ngày 04/03/2021 bị tạm giữ, tạm giam đến nay (bị ra QĐ truy nã nhưng bị cáo ra đầu thú).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ, ngày 29/11/2019, Quách Hoàng A mang theo 400.000 đồng để tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi “Tài Xỉu” thắng thua bằng tiền tại số 673/93 đường H, phường Q, thành phố G. Khi đến nơi, Hoàng A thấy có khoảng hơn 20 người đang tham gia đánh bạc do một người đàn ông lạ mặt (chưa rõ tên địa chỉ) trực tiếp làm nhà cái. Hoàng A tham gia đặt khoảng 05 ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng nhưng không thắng không thua. Đến 16 giờ cùng ngày, Thạch S trực tiếp làm cái một mình không kiểm soát việc thắng thua nên Thạch S thuê Hoàng A làm vĩ (gom và chung tiền khi ăn thua, cũng như giám sát sòng tài xỉu), nếu thắng thì Thạch S cho tiền Hoàng A từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, Hoàng A bị bắt quả tang, thu giữ trên người Hoàng A 2.900.000 đồng (trong đó 400.000 đồng là tiền của Hoàng A, 500.000 đồng là S cho Hoàng A tiền làm vĩ, 2.000.000 đồng là tiền của Thạch S đưa Hoàng A giữ để chung tiền thắng thua). Hoàng A làm vĩ cho Thạch S được 02 đến 03 lần và S cho tổng cộng khoảng 500.000 đồng. Khi Công an bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.030.000 đồng và một số vật chứng khác dùng để đánh bạc. Ngày 06/12/2019, Quách Hoàng A bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G khởi tố nhưng bỏ trốn và bị truy nã. Đến ngày 04/3/2021, bị cáo Hoàng A đến Cơ quan Công an đầu thú và bị tạm giữ.

Đối với Lê Minh S, Lê Thị E, Thạch S, Nguyễn Phước T2, Hồ Hữu T1, Võ Kim H1, M Thị Bích T, Nguyễn Thị L, Lưu Thị Ngọc M, Phan Châu H2, Nguyễn Quốc H4, Võ Văn P, Trần Thị Cẩm H3, Nguyễn Thị Cẩm T1, Nguyễn Ngọc T3, Trần Thị Kim T2, Dương Thị Tài L1 đã được xét xử tại Bản án sơ thẩm số 198 ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo Quách Hoàng A đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Quách Hoàng A đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

* **Vật chứng của vụ án:** Tất cả các vật chứng đã được xử lý tại Bản án sơ thẩm số 198 ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

* **Theo bản cáo trạng số:** 107/CT.VKSRG ngày 01/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Quách Hoàng A về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan điều tra Công an thành phố G và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quách Hoàng A phạm tội “Đánh bạc”

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Quách Hoàng A 10 (Mười) tháng 16 (Mười sáu) ngày tù, bằng thời gian tạm giữ, tạm giam. Trả tự do cho bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Tất cả các vật chứng đã được xử lý tại Bản án sơ thẩm số 198 ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Quách Hoàng A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 15 giờ, ngày 29/11/2019, tại số 673/93 đường H, phường Q, thành phố G. Quách Hoàng A tham gia đặt tụ khoảng 05 ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng nhưng không thắng không thua. Đến 16 giờ cùng ngày, Thạch S trực tiếp làm cái một mình không kiểm soát việc thắng thua nên Thạch S thuê Hoàng A làm vĩ, nếu thắng thì Thạch S cho tiền Hoàng A từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, Hoàng A bị bắt quả tang, thu giữ trên người Hoàng A số tiền 2.900.000 đồng. Khi Hoàng A làm vĩ cho Thạch S được 02 đến 03 lần thì bị cáo A được S cho số tiền tổng cộng khoảng 500.000 đồng. Khi Công an bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.030.000 đồng và một số vật chứng khác dùng để đánh bạc.

Đối với những người tham gia đánh bạc vào ngày 29/11/2019 gồm Lê Minh S, Lê Thị E, Thạch S, Nguyễn Phước T2, Hồ Hữu T1, Võ Kim H1, Mai Thị Bích T, Nguyễn Thị L, Lưu Thị Ngọc M, Phan Châu H2, Nguyễn Quốc H4, Võ Văn P, Trần Thị Cẩm H3, Nguyễn Thị Cẩm T1, Nguyễn Ngọc T3, Trần Thị Kim T2, Dương Thị Tài L1 đã bị xét xử tại Bản án sơ thẩm số 198 ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Quách Hoàng A phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng do xuất phát từ việc ham mê cờ bạc mà bị cáo đã bất chấp lao vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là hành vi xem thường pháp luật, không những xâm phạm trật tự công cộng mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Qua xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, có nhiều tiền án, đã được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo mức án tương xứng bằng hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tất cả các vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án sơ thẩm số 198 ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

[7] Theo bản luận tội mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Quách Hoàng A, phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Quách Hoàng A mức án 10 (*Mười*) tháng 23 (*Hai mươi ba*) ngày tù, bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/11/2019 đến ngày 06/12/2019 và từ ngày 04/03/2021 đến ngày 13/01/2022. Trả tự do cho bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 13/01/2022).

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. G;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.G;
- Công an thành phố G;
- Bị cáo, người TGGT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Thùy Linh